**(42) LẬP TRÌNH VÀ QUẢN TRỊ WEB**

**1. Tên học phần**: LẬP TRÌNH VÀ QUẢN TRỊ WEB

**2. Mã học phần**: INT3011

**3. Số tín chỉ**: **3** **Học phần**: *Bắt buộc*

Lý thuyết: 15 tiết

Thực hành (thực hành, thảo luận, bài tập, kiểm tra): 60 tiết

Tự học: 60 giờ

**4. Phân bố thời gian**

Thời điểm thực hiện: Học kỳ 5

Số tiết/ tuần: 5 tiết

Tổng số tuần: 15 tuần

**5. Bộ môn/ Khoa phụ trách**: Khoa Công nghệ thông tin

**6. Điều kiện ràng buộc**: Lập trình hướng đối tượng, Cơ sở dữ liệu

**7. Mô tả học phần**

Học phần Lập trình và quản trị Web là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo. Học phần cung cấp kiến thức nền tảng trong việc thiết kế Website với công nghệ HTML, CSS; các kiến thức về lập trình web, thao tác cơ sở dữ liệu, phân tích thiết kế hệ thống, an toàn bảo mật thông tin, quản trị mạng, đồng thời tiếp cận môi trường phát triển các ứng dụng web trên nền tảng ASP.NET để xây dựng một ứng dụng web cụ thể.

**8. Mục tiêu học phần**

Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên:

*8.1. Về kiến thức*:

- Hiểu các nguyên lý cơ bản về xây dựng website, nguyên lý hoạt động cơ bản của website

- Nắm được khái niệm cơ bản về lập trình web cơ bản HTML, CSS, Javascript

- Hiểu được quy trình phương pháp tổ chức 1 website và xây dựng được một website tĩnh cụ thể.

- Trình bày được kiến thức cơ bản về các mô hình ứng dụng Web;

- Tìm hiểu về công nghệ thiết kế và lập trình Web động với ASP.NET;

- Liệt kê chức năng và cách tạo các điều khiển ASP server control;

- Trình bày được cách kết nối và thao tác với các hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server

*8.2. Về kỹ năng*:

- Sử dụng ngôn ngữ HTML, CSS, Javascript để xây dựng một website

- Tạo được các điều khiển ASP.NET;

- Sử dụng được các kỹ thuật thao tác và hiển thị dữ liệu;

- Thiết kế và triển khai được các ứng dụng web ASP.NET liên kết cơ sở dữ liệu;

- Thiết kế và triển khai được ứng dụng trên nền web với ASP.NET.

*8.3. Về thái độ*:

- Nhận thức được tầm quan trọng và vị trí của môn học.

- Chủ động, tích cực trong các giờ học lý thuyết, thực hành trên lớp và tự học ở nhà.

- Rèn luyện kỹ năng lập trình web, tạo hứng thú, ham mê học tập cũng như xây dựng các phần mềm ứng dụng web thực tế.

**9. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Phải nghiên cứu trước giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng

- Sưu tầm, nghiên cứu các các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên;

- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên theo quy chế.

**10. Tài liệu tham khảo**

[1] Đỗ Thanh Nghị, Trần Công Án, Hà Duy An, Lâm Chí Nguyện, Giáo trình lập trình Web, NXB Đại học Cần Thơ, 2015.

[2] Murach’s ASP.NET 4.6 Web Programming with C# 2015, Mary Delamater and Anne Boehm, Mike Murach & Associates, Inc, 2015.

[3] Phạm Thị Nhung, Giáo Trình Lập Trình Web Với HTML Và JavaScript, NXB Đại học Quốc Gia TP.HCM, 2008.

[4] Chu Thị Hường, Bài giảng Lập trình trong môi trường Web, Học viện Kĩ thuật Quân sự, 2012.

[5] Lê Đình Thanh, Bài Giảng Phát triển ứng dụng Web, Đại học Công nghệ, 2017.

[6] Website: [w3schools.com](http://www.w3schools.com/)

**11. Trang, thiết bị dạy - học**: Máy tính, máy chiếu.

**12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên**

Theo Điều 10, Điều 19, Điều 21, Điều 22 của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, sinh viên tham dự học mỗi học phần được đánh giá loại đạt nếu:

- Có đăng ký học học phần đúng thời hạn và đảm bảo điều kiện tiên quyết vào đầu môi học kỳ với phòng Đào tạo nhà trường.

- Tích cực tham dự lớp học, hoàn thành đầy đủ các điểm đánh giá bộ phận (Ai) và điểm kết thúc học phần (ĐKTHP). Sinh viên vắng mặt không có lý do chính đáng trong buổi kiếm tra đánh giá điểm bộ phận hoặc thi kết thúc học phần sẽ nhận điểm 0.

- Có điểm học phần (ĐHP) đạt một trong các mức điểm A, B, C, D.

**13. Thang điểm**

Thang điểm tính theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ- BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

| **Xếp loại** | | **Thang điểm 10** | **Thang điểm chữ** | **Thang điểm 4** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Đạt  (Tích lũy) | Giỏi | 9,0 – 10,0 | A+ | 4,0 |
| 8,5 – 8,9 | A | 3,8 |
| Khá | 8,0 – 8,4 | B+ | 3,5 |
| 7,0 – 7,9 | B | 3,0 |
| Trung bình | 6,5 – 6,9 | C+ | 2,5 |
| 5,5 – 6,4 | C | 2,0 |
| Trung bình yếu | 5,0 – 5,4 | D+ | 1,5 |
| 4,0 – 4,9 | D | 1,0 |
| Không đạt | Kém | < 4,0 | F | 0 |

**14. Nội dung học phần**

**Chương 1. Tổng quan về thiết kế web**

*Tổng số: 5 tiết, trong đó Lý thuyết: 2 tiết, Thực hành: 3 tiết; Tự học: 5 giờ*

**1.1 Giới thiệu mạng Internet và Web**

1.1.1. Giới thiệu môn học Web và lịch sử phát triển

1.1.2. Các khái niệm cơ bản

1.1.3. Các dịch vụ cơ bản của Internet

1.1.4. Khai thác tài nguyên trên Internet

**1.2 Tổng quan về thiết kế Website**

1.2.1 Qui trình xây dựng một website

1.2.2 Một số vấn đề cần lưu ý khi xây dựng website

1.2.3 Bài tập ứng dụng

**Chương 2: Ngôn ngữ HTML**

*Tổng số: 10 tiết, trong đó Lý thuyết: 2 tiết, Thực hành: 8 tiết; Tự học: 8 giờ*

2.1. Giới thiệu ngôn ngữ HTML

2.2. Cấu trúc của một trang web

2.3. Các thẻ HTML thông dụng

2.4. Một số thẻ HTML đặc biệt

2.5. XHTML và HTML5

**Chương 3: Cascading Style Sheet (CSS)**

*Tổng số: 15 tiết, trong đó Lý thuyết: 3 tiết, Thực hành: 12 tiết; Tự học: 12 giờ*

3.1. Giới thiệu CSS

3.2. Các cách sử dụng CSS trong trang web

3.3. Selector trong CSS

3.4. Một số thuộc tính CSS cơ bản

3.5. Tạo bố cục (layout) cho trang web

3.6. Mô hình khung (box model)

3.7. Một số lưu ý khi viết CSS

**Chương 4: Javascript**

*Tổng số: 10 tiết, trong đó Lý thuyết: 3 tiết, Thực hành: 7 tiết; Tự học: 10 giờ*

4.1 Giới thiệu JavaScript

4.2. Cú pháp trong Javascript.

4.2.1. Biến, kiểu dữ liệu trong Javascript.

4.2.2. Toán tử trong Javascript.

4.2.3. Các lệnh điều khiển trong Javascript

4.3. Hàm trong Javascript.

4.3.1. Hàm do người dùng định nghĩa.

4.3.2. Các hàm thông dụng trong Javascript.

4.4 Chèn mã JavaScript vào trang web

4.5 Mô hình đối tượng văn bản (DOM)

4.6 Thay đổi nội dung trang HTML sử dụng Javascript.

**Chương 5: Lập trình cơ sở dữ liệu trong ASP.NET**

*Tổng số: 30 tiết, trong đó Lý thuyết: 4 tiết, Thực hành: 26 tiết; Tự học: 21 giờ*

5.1. Giới thiệu về lập trình cơ sở dữ liệu

5.2. Các điều khiển cho phép kết nối và hiển thị dữ liệu trên một webform

5.3. Sử dụng SQL Data Source

5.3.1. Cách tạo SQL Data Source

5.3.2. Viết câu lệnh trực tiếp và sử dụng Store procedure

5.3.3. Sử dụng Datalist Control

5.3.4. Sử dụng Data binding

5.4. CSDL và ứng dụng WEB

5.5.Thiết kế xây dựng một ứng dụng website

**Chương 6: Quản trị Website**

*Tổng số: 5 tiết, trong đó Lý thuyết: 1 tiết, Thực hành: 4 tiết; Tự học: 4 giờ*

6.1 Quản trị Website là gì?

6.2 Hosting

6.3 Một số lưu ý trong quản trị Website

**15. Phương pháp đánh giá học phần**

Quy định số lần kiểm tra bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TC | (1) | | (2) | | (3) | |
|  | SL | HS | SL | HS | SL | HS |
| 3 | 1 | 1 | 1 | 1 | 2 | 3 |

    (1) Điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập;

    (2) Điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận;

    (3) Điểm đánh giá bài viết báo cáo;

Điểm thi kết thúc học phần có trọng số 60%.  Hình thức thi: Làm bài tiểu luận

**16. Phương pháp dạy và học:** Giảng dạy lý thuyết kết hợp thực hành

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ban Giám hiệu** | **Trưởng khoa** | **Trưởng bộ môn** | **Người soạn**  **Nguyễn Quỳnh Nga** |